

Số: 1497/2017/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 10 tháng 11 năm 2017.

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số 1302/2017/TLST-HNGĐ ngày 04/10/2017, giữa:

*Người yêu cầu:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1973.

Địa chỉ: đường B, Phường M, quận G, Tp. Hồ Chí Minh.

*Người yêu cầu:* Ông Ngô Văn H, sinh năm 1970

Địa chỉ: đường B, Phường M, quận G, Tp. Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 và Điều 85 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 357 Bộ Luật dân sự năm 2015.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02/11/2017.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02/11/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị H và ông Ngô Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H và ông Ngô Văn H thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 66, quyển số 01/2006 do Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y, tỉnh N cấp ngày 22/5/2006 không còn giá trị).

- Về con chung: Có hai con chung tên Ngô Thị Việt H, sinh năm 1996, đã trưởng thành và Ngô Văn H1, sinh ngày 13/3/2002. Bà H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Ngô Văn H1, sinh ngày 13/3/2002 cho đến tuổi trưởng thành. Ông H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 3.000.000 (ba triệu) đồng cho đến khi trưởng thành. Bắt đầu thực hiện khi quyết định có hiệu lực pháp luật, việc giao nhận tiền cấp dưỡng được thực hiện tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Ông H được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

Vì lợi ích con chung, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con; yêu cầu hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên hoặc hạn chế quyền thăm nom con sau khi ly hôn.

Kể từ khi bà H có đơn yêu cầu thi hành án, ông H chưa thi hành khoản tiền cấp dưỡng nêu trên thì hàng tháng ông H còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận và nợ chung: Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng. Bà H, ông H chịu. Cấn trừ vào 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tiền bà H, ông H đã tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số AA/2017/0027541 ngày 04/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Tp.HCM. Bà H, ông H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Nguyễn Thị Bảo Thu**